

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2019/HS-ST
Ngày 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh T, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1980 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 123/44 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Án số 243/STHS ngày 23/9/2002, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản; án số 03/HSST ngày 24/01/2011, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Án số 185/HSST ngày 30/9/1997, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 03 tháng tù cho hưởng án treo 12 tháng thử thách về tội Cướp giật tài sản của công dân; án số 68/PTHS ngày 26/4/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 15/8/2019, tạm giam ngày 17/8/2019; có mặt.

2. Bùi Văn N, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đội 3 thôn Q, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Lương Thị N; có vợ là Phạm Thị X, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2019, tạm giam ngày 16/8/2019, thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/11/2019; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 08/8/2019 Công an quận Lê Chân làm nhiệm vụ, phát hiện Bùi Văn N đang đi bộ có biểu hiện phạm tội về ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 40 H, quận Lê Chân, Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía sau bên trái N 01 gói giấy nhỏ màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, đã đưa N cùng vật chứng về trụ sở công an quận lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 432/KLGD ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Bùi Văn N, có khối lượng 0,1401 (không phẩy một bốn không một) gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn N khai: Khoảng 08 giờ 30 ngày 08/8/2019, N đi bộ từ ngã tư An Dương đến chắn tàu H tìm mua ma túy về sử dụng. N đi theo hành lang đường tàu hướng về phía Cầu Quay, gặp Nguyễn Anh T ở một quán nước, T hỏi N có mua ma túy không, N đồng ý mua 100.000 đồng Heroine. T nhận tiền rồi đi bộ sang hành lang đường tàu đối diện và đi vào nhà số 123/44 H, phường H quận Lê Chân, Hải Phòng, một lúc sau đi ra đưa cho N 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine. N cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía sau bên trái rồi đi tìm chỗ sử dụng, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 40 H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. Ngoài ra N khai trước đó đã mua ma túy của T 01 lần vào ngày 19/7/2019 và đã sử dụng hết.

Ngày 15/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Anh T tại số 123/44 H, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng thu giữ tại bậc thứ hai của cầu thang lối lên tầng hai 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 09 gói giấy màu trắng kích thước 0,5x2cm chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; thu giữ tại gầm bàn trong phòng ngủ cạnh giường tầng một 02 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm.

Tại Kết luận giám định số 439/KLGD ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 09 gói giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Anh T, có khối lượng 0,1976 (không phải một chín bảy sáu) gam, là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T khai: Số ma túy T bán cho N vào ngày 08/8/2019 T mua của một người N giới không quen biết tại bờ đê V, quận Lê Chân, Hải Phòng vào khoảng 06 giờ cùng ngày với giá 100.000 đồng. T đã lấy ra sử dụng một ít, còn lại bán cho N. Đối với số ma túy thu giữ tại nhà T khi khám xét, T mua của một N giới không quen biết khác ở bờ đê V, quận L, Hải Phòng vào khoảng 05 giờ ngày 15/8/2019 với giá 100.000 đồng được 01 gói Heroin. T mang về nhà chia gói Heroin này làm 09 gói giấy màu trắng nhỏ, cất ở bậc thứ hai của cầu thang với mục đích vừa sử dụng và bán kiếm lời. T dự định bán 09 gói ma túy đó với giá 50.000đồng/1 gói, nếu bán hết lãi 350.000đồng. Đến khoảng 08 giờ 30 ngày 15/8/2019 T đang ở nhà thì lực lượng công an khám xét, kiểm tra, thu giữ 09 gói ma túy trên. T chỉ thừa nhận bán ma túy cho N 01 lần vào ngày 08/8/2019.

Ngày 15/8/2019 Công an quận Lê Chân tiến hành đối chất giữa Bùi Văn N và Nguyễn Anh T, N và T đều giữ nguyên lời khai. Vì vậy, việc N khai đã nhiều lần mua ma túy của T, ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý T về việc nhiều lần bán ma túy cho N. Đối với hai N giới bán ma túy cho Nguyễn Anh T vào ngày 08/8/2019 và 15/8/2019, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Bùi Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Văn N có trong hồ sơ. Bị cáo Bùi Văn N vì lý do sức khỏe nên có đơn xin xét xử vắng mặt và không thay đổi lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án từ 8 năm đến 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn N mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái

phép chất ma túy. Trừ cho bị cáo N những ngày tạm giữ trước, từ ngày 09/8/2019 đến ngày 08/11/2019.

Các bị cáo đều không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại cùng vỏ bao bì sau giám định và 02 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm thu giữ của T. Buộc bị cáo T nộp lại số tiền 100.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 06 giờ ngày 08/8/2019, bị cáo Nguyễn Anh T đã cất giữ trái phép 0,1401gam Heroine và khoảng 05 giờ ngày 15/8/2019 cất giữ trái phép 0,1976gam Heroine đều với mục đích bán kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết định khung: Bị cáo T đã 02 lần thực hiện hành vi cất giữ trái phép ma túy vào ngày 08/8/2019 và 15/8/2019 đều với mục đích bán kiếm lời; bản thân bị cáo có hai tiền án chưa được xóa, nên lần phạm tội này bị cáo T bị áp dụng tình

tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vào khoảng 09 giờ ngày 08/8/2019, bị cáo Bùi Văn N đã cất giữ trái phép 0,1401gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội.

Về nhân thân bị cáo Bùi Văn N chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo Nguyễn Anh T có 04 tiền án trong đó có 02 tiền án đã được xóa án tích nhưng bị cáo T không lấy đó làm bài học, để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Công an thu giữ của bị cáo N và thu giữ tại nhà bị cáo T, sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành; 02 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm xét không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng T bán ma túy cho N ngày 8/8/2019 là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Buộc bị cáo T nộp lại sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 15 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N 15 (mười năm) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án. Trừ cho bị cáo N những ngày tạm giữ trước, từ ngày 09/8/2019 đến ngày 08/11/2019.

Về xử lý tang vật: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp lại số tiền 100.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại cùng vỏ bao bì sau giám định và 02 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm. (Theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T và Bùi Văn N, mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Bùi Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Thi hành án hình sự quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại giam CATP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường

